

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các giải pháp tạo việc làm bền vững, nâng cao chất lượng nguồn lao động trên địa bàn xã Bình Minh giai đoạn 2026–2030

Căn cứ Thông báo số 123-TB/VPTW ngày 16/7/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng; Quyết định số 1538/QĐ-TTg ngày 12/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về chất lượng nguồn lao động Việt Nam, giải pháp tạo việc làm bền vững ở nông thôn, đô thị, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và công tác đào tạo nguồn nhân lực trong giai đoạn phát triển mới;

Thực hiện Kế hoạch số 301/KH-UBND ngày 8/9/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc triển khai giải pháp tạo việc làm bền vững và phát triển nguồn nhân lực,

UBND xã Bình Minh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Quán triệt, triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp tại Thông báo số 123-TB/VPTW và Quyết định số 1538/QĐ-TTg; cụ thể hóa Kế hoạch của UBND tỉnh Ninh Bình phù hợp với điều kiện thực tế kinh tế - xã hội của xã Bình Minh.

b) Tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng nguồn lao động, việc làm và phát triển nguồn nhân lực; nâng cao năng suất lao động, thu nhập và chất lượng cuộc sống của người dân địa phương.

c) Thúc đẩy tạo việc làm bền vững ở khu vực nông thôn; hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu lao động, chuyển đổi nghề nghiệp, nâng cao kỹ năng ứng phó với chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và phát triển kinh tế tuần hoàn.

2. Yêu cầu:

a) Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của các Sở, ngành chuyên môn cấp tỉnh; bảo đảm tính thiết thực, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm.

b) Thực hiện nghiêm túc theo phương châm “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền.

c) Lồng ghép chặt chẽ các nhiệm vụ của Kế hoạch với các Chương trình mục tiêu quốc gia (Xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững) và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Phát triển sinh kế và tạo việc làm bền vững tại chỗ:

- Gắn đào tạo nghề với chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp xanh, kinh tế tuần hoàn.
- Phát triển hoạt động chế biến nông, thủy sản gắn với du lịch nông nghiệp, nông thôn, sản phẩm OCOP và hỗ trợ phát triển kinh tế hộ gia đình, hợp tác xã trên địa bàn xã.

2. Đào tạo nghề và phát triển kỹ năng cho người lao động:

- Chuyển mạnh từ đào tạo theo khả năng cung ứng sang đào tạo theo nhu cầu thực tế của thị trường lao động và đơn đặt hàng của doanh nghiệp.
- Trang bị cho lao động địa phương kỹ năng nghề, kỹ năng số, kỹ năng xanh, kỷ luật lao động, kiến thức pháp luật và khả năng tiếp cận bảo hiểm, tín dụng.
- Ưu tiên phát triển các kỹ năng: sản xuất và quản trị kinh doanh, kỹ năng thương mại điện tử, du lịch cộng đồng, bảo quản và chế biến sản phẩm.

3. Hỗ trợ chuyển dịch lao động và nâng cao hiệu quả kết nối cung - cầu:

- Thường xuyên rà soát thực trạng lao động, nhu cầu học nghề, lập cơ sở dữ liệu và bản đồ thiếu hụt lao động/kỹ năng trên địa bàn xã.
- Khuyến khích, hỗ trợ các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất nhỏ chuyển sang khu vực chính thức; hỗ trợ thực hiện hợp đồng lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội.
- Tăng cường hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, kết nối thông tin tuyển dụng từ các KCN, CCN, doanh nghiệp đến người dân; đẩy mạnh hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

4. Lồng ghép chính sách việc làm công và bảo đảm an sinh xã hội:

- Đẩy mạnh lồng ghép chính sách việc làm công trong các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng, công trình công cộng trên địa bàn xã để tạo việc làm, tăng thu nhập cho lao động tại chỗ.
- Thực hiện hiệu quả nguồn lực từ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững để hỗ trợ sinh kế và phát triển việc làm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội (Phòng VHXXH):

- a) Là cơ quan chuyên môn đầu mối, chủ trì tham mưu UBND xã quản lý nhà nước về lĩnh vực lao động, việc làm, đào tạo nghề, phát triển thị trường lao động, bảo hiểm xã hội và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn xã.
- b) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, thu thập dữ liệu về chất lượng nguồn lao động, nhu cầu đào tạo nghề và lập bản đồ thiếu hụt lao động, kỹ năng trên địa bàn xã.
- c) Chủ trì triển khai các chính sách, chương trình hỗ trợ tạo việc làm cho

thanh niên, lao động nông thôn, lao động phi chính thức và lao động bị tác động bởi chuyển đổi số.

d) Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở GD&ĐT và các cơ quan cấp tỉnh tổ chức các phiên giao dịch việc làm, tư vấn học nghề, kết nối cung - cầu lao động cho nhân dân.

đ) Chủ trì theo dõi, đôn đốc, định kỳ trước ngày 30/11 hằng năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ).

2. Phòng Kinh tế:

a) Chủ trì tham mưu phát triển cầu lao động trong các ngành thương mại, dịch vụ, du lịch, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và kinh tế số trên địa bàn xã.

b) Chủ trì rà soát, triển khai chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, doanh nghiệp siêu nhỏ chuyển sang khu vực chính thức; phối hợp hướng dẫn người sử dụng lao động thực hiện hợp đồng lao động, tiền lương, BHXH.

c) Chủ trì tham mưu cân đối, lồng ghép ngân sách xã và huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp để thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các Sở, ngành cấp tỉnh nghiên cứu cơ chế tài chính hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm.

d) Phối hợp tổng hợp nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp, dự án trên địa bàn để cung cấp thông tin cho Phòng VHXX phục vụ kết nối việc làm.

3. Phòng Nông nghiệp và Môi trường:

a) Chủ trì tham mưu các nhiệm vụ về phát triển sinh kế, tạo việc làm và đào tạo nghề khu vực nông thôn; phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

b) Chủ trì triển khai các dự án, mô hình tạo việc làm và phát triển sinh kế thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững.

c) Chủ trì phối hợp phát triển các sản phẩm đặc trưng (OCOP), phát triển làng nghề, hoạt động chế biến nông thủy sản gắn với du lịch nông nghiệp, nông thôn để tạo việc làm bền vững tại chỗ.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội xã:

Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực học nghề, nâng cao kỹ năng, chuyển đổi nghề nghiệp; giám sát việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, việc làm, tín dụng và bảo hiểm xã hội trên địa bàn.

PHỤ LỤC PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN TẠI XÃ BÌNH MINH

(Giai đoạn 2026 – 2030, áp dụng Mô hình Chính quyền địa phương 02 cấp) ➤

ST T	Nội dung nhiệm vụ triển khai tại xã Bình Minh	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm / Kết quả đầu ra	Thời hạn / Lộ trình
1	Tham mưu xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai giải pháp tạo việc làm bền vững trên địa bàn xã.	Phòng VHXXH	Phòng Kinh tế, Phòng NN&MT	Kế hoạch của UBND xã	Tháng 9/2026
2	Rà soát, đánh giá thực trạng lao động, nhu cầu học nghề; xây dựng bản đồ thiếu hụt lao động và kỹ năng trên địa bàn xã.	Phòng VHXXH	Phòng Kinh tế, Phòng NN&MT, Trường thôn	Cơ sở dữ liệu lao động; Bản đồ thiếu hụt kỹ năng	Dự kiến từ năm 2027, cập nhật hằng năm
3	Triển khai chính sách, chương trình hỗ trợ tạo việc làm cho thanh niên, lao động nông thôn, lao động phi chính thức và lao động bị tác động bởi chuyển đổi số.	Phòng VHXXH	Phòng Kinh tế, Ngân hàng CSXH, các đoàn thể	Danh sách đối tượng hỗ trợ; Báo cáo kết quả việc làm	Hằng năm (2026 - 2030)
4	Lồng ghép nội dung tạo việc làm, đào tạo nghề, sinh kế và nâng cao thu nhập vào Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.	Phòng NN&MT	Phòng VHXXH, Phòng Kinh tế, Trường thôn	Dự án, mô hình sinh kế nông thôn; Báo cáo kết quả	Hằng năm (2026 - 2030)
5	Đẩy mạnh lồng ghép chính sách việc làm công trong các chương trình, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng KTXH trên địa bàn xã.	UBND xã (Chủ đầu tư)	Phòng Kinh tế, Phòng NN&MT, Phòng VHXXH	Nội dung lồng ghép; Danh sách lao động tham gia việc làm công	Hằng năm (2026 - 2030)
6	Rà soát nhu cầu đào tạo nghề sinh kế tại chỗ, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp công nghệ cao, chuyển đổi xanh và	Phòng NN&MT	Phòng VHXXH, Hội Nông dân, các HTX	Báo cáo nhu cầu; Kế hoạch đào tạo nghề	Hằng năm (2026 - 2030)

	phát triển kinh tế nông thôn.			nông nghiệp	
7	Triển khai chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, doanh nghiệp siêu nhỏ chuyển sang khu vực chính thức; thực hiện HDLD, BHXH.	Phòng Kinh tế	Phòng VHXH, Thuế, BHXH	Báo cáo rà soát; Số cơ sở chuyển sang chính thức	Hàng năm (2026 - 2030)
8	Rà soát, nâng cao hiệu quả tư vấn, giới thiệu và hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	Phòng VHXH	Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ xã, các đơn vị dịch vụ	Báo cáo tư vấn; Số lao động đi làm việc ở nước ngoài	Hàng năm (2026 - 2030)
9	Rà soát nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp, KCN, CCN; phối hợp tổ chức giao dịch việc làm, kết nối cung - cầu lao động.	Phòng VHXH	Phòng Kinh tế, Doanh nghiệp, Trưởng thôn	Báo cáo cung - cầu lao động; Kết quả kết nối việc làm	Hàng năm (2026 - 2030)
10	Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và lập báo cáo định kỳ kết quả thực hiện Kế hoạch gửi UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ).	Phòng VHXH	Phòng Kinh tế, Phòng NN&MT, các cơ quan liên quan	Báo cáo định kỳ trước 30/11 hằng năm	Hàng năm (2026 - 2030)

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ, Sở NN&MT, Sở GD&ĐT;
- Phòng VHXH, Phòng Kinh tế, Phòng NN&MT;
- Ủy ban MTTQ & các đoàn thể xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thụy